TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 13 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh

Ông Đường Ngọc Đại

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh ngày 10/7/1986; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Tự do; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Đinh Thị H1(đã ly hôn) và có một con; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự cụ thể:

- Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong trở về địa phương ngày 09/10/2016.

- Năm 2018, bị Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Trộm cắp tài sản", đã nộp tiền phạt ngày 18/9/2019, chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố H Nội xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/6/2013; Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng tháng 02/2012, đã xóa án tích.

- Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 09/10/2016.

- Ngày 08/05/2018, bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp tiền phạt ngày 18/9/2019, chưa được xóa án tích.

- Ngày 12/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xử phạt 9 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2019, tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1988, (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1973, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 13/9/2019, Nguyễn Văn S, sinh1986, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu waveα màu đỏ, gắn biển kiểm soát: 89K3-7821 đi từ nhà ở của S đến khu vực bãi đất trống trên đường Trần Phú thuộc phường N, thành phố P, giáp với cửa hàng V Trí Window của anh Nguyễn Văn V , sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Phường N, thành phố P với mục đích đi vệ sinh. Tại đây, S thấy có nhiều vật dụng bằng sắt của anh V được để rải rác dọc theo bờ tường cửa hàng, thì S nảy sinh ý định trộm cắp để bán sắt vụn lấy tiền tiêu sài. S dùng hai tay bê 02 khối (khung) sắt của anh V để lên yên xe mô tô của mình rồi nổ máy đi về hướng Uỷ ban nhân dân phường Nam Viêm để đi tiêu thụ, khi S vừa phóng xe đi được khoảng 5 mét thì bị Công an phường Nam Viêm phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng liên quan và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra bị cáo S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 02 khối (khung) sắt, mỗi khối (khung) sắt có nhiều đoạn sắt được hàn nối với nhau, đã qua sử dụng và bị rỉ sét, có tổng trọng lượng là 13,5kg; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waveα, màu đỏ đeo BKS 89K3-7821

số máy: HC09E-0702159 ; số khung: RLHHC090X3Y702104; 01 USB có chứa tệp video với dung lượng 17.9MB ghi lại hành vi phạm tội của bị can, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Ngày 18/9/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên kết luận: 02 khối (khung) sắt nêu trên có tổng trọng lượng 13,5kg, có tổng giá trị là: 81.000đồng (Tám mốt nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 khối (khung) sắt nêu trên, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn V, là chủ sở hữu nhận lại, không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô đã thu giữ nêu trên là tài sản của Nguyễn Văn S sử dụng để đi trộm cắp nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước

Đối với chiếc BKS 89K3-7821 quá trình điều tra xác định là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Newindo, màu xám đen, số khung: UM6TC00802, số máy: FMH-B*009476* đứng tên chủ sở hữu tên là Nguyễn Thị V1; Địa chỉ: Xã C, huyện X, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã C, huyện X, tỉnh Hưng Yên không có ai có tên là Nguyễn Thị V1, tra cứu không phải là tang vật của vụ án khác. Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 102/CT - VKSPY ngày 26 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S từ 10 (Mười) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù của bản án hình sự số: 70/2019/HS – ST ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên. Buộc bị cáo S chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 10 năm 2019.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waveα, màu đỏ có số máy: HC09E-0702159; số khung: RLHHC090X3Y702104.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn S nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến bổ sung gì khác.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định bị cáo đã trộm cắp tài sản có trị giá như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/9/2019 tại phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn S đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 khối (khung) sắt có tổng trọng lượng là 13,5kg, trị giá 81.000 đồng (Tám mốt nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn V.

Bị cáo Nguyễn Văn S là người có nhân thân xấu, ngày 08/05/2018, bị Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt hành chính – phạt tiền về hành vi chiếm đoạt tài sản, đã nộp tiền phạt ngày 18/9/2019. Chưa được xóa án tích nên hành vi nêu trên của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, điều luật quy định:

" Khoản 1 Điều 173 quy định: " *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá… dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số: 102/CT - VKSTPPY ngày 26 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hnh vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền sự, cụ thể: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong trở về địa phương ngày 09/10/2016; Năm 2018, bị Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Trộm cắp tài sản", đã nộp tiền phạt ngày 18/9/2019, chưa được xóa án tích.

Ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 13/9/2019 tại phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, trước đó bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tại phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên và đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2019/HS – ST ngày 12/9/2019. Tính đến nay bản án đã có hiệu lực pháp luật mà chưa tổng hợp hình phạt. Do đó cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo có nhân thân xấu nên cần xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng và không có tài sản thừa kế nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 02 khối (khung) sắt nêu trên, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn V, là chủ sở hữu nhận lại, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waveα, màu đỏ có số máy: HC09E-0702159 ; số khung: RLHHC090X3Y702104 đã thu giữ nêu trên là tài sản của Nguyễn Văn S sử dụng để đi trộm cắp nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc BKS 89K3-7821 quá trình điều tra xác định là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Newindo, màu xám đen, số khung: UM6TC00802, số máy: FMH-B*009476* đứng tên chủ sở hữu tên là Nguyễn Thị V1; Địa chỉ: xã C, huyện X, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã C, huyện X, tỉnh Hưng Yên không có ai có tên là Nguyễn Thị V1, tra cứu không phải là tang vật của vụ án khác. Cơ quan điều tra sẽ làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 10 (Mười) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù của bản án hình sự số: 70/2019/HS – ST ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên. Buộc bị cáo S chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (Một) năm 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 10 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Waveα, màu đỏ có số máy: HC09E-0702159 ; số khung: RLHHC090X3Y702104 (Tài sản có

đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung